

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ TÂN UYÊN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 11-8-2020

Về việc ly hôn, tranh chấp về  
nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Phạm Thị Hương Diệp.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lê Quang Xệt;

Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh.

**- Thư ký phiên toà:** Ông Trần Đình Hưởng, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà:** Bà Bò Thị Hồng, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 111/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2020 về việc Ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1987; địa chỉ: Số 61, khu phố 3, thị trấn G, huyện G, tỉnh B. Có mặt

*Bị đơn:* Anh Nguyễn Hoài T, sinh năm 1983; địa chỉ: Số 101/11 khu phố 4, thị trấn C, huyện C, tỉnh B. Vắng mặt

Cùng tạm trú: Nhà trọ Võ Thị Gái, tổ 6, khu phố PT, phường P, thị xã T, tỉnh B.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện đề ngày 29-5-2020 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị T trình bày:*

Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Hoài T chung sống với nhau vào năm 2010 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Chợ Lách, huyện Chợ

Lách, tỉnh Bến Tre ngày 10-8-2010. Thời gian đầu sau khi kết hôn, vợ chồng chị T và anh T chung sống hạnh phúc nhưng thời gian gần đây thì tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn và bất đồng về quan điểm sống, anh T sống thiếu trách nhiệm với gia đình. Vợ chồng đã tìm cách giải quyết mâu thuẫn nhưng không có kết quả. Do tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể tiếp tục sống chung nên chị T làm đơn yêu cầu được ly hôn với anh T.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng chị T, anh T có con chung tên Nguyễn Cao Hoàng Minh, sinh ngày 12-9-2013. Chị T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn. Về con chung, chị T yêu cầu giao con chung cho anh T nuôi dưỡng vì hiện nay cháu Nguyễn Cao Hoàng Minh đang sống chung cùng anh T, chị T không cấp dưỡng nuôi con.

Chứng cứ do nguyên đơn giao nộp gồm bản sao Giấy khai sinh của Nguyễn Cao Hoàng Minh, bản sao giấy chứng nhận kết hôn, bản sao chứng minh nhân dân, bản sao Sổ hộ khẩu, sổ tạm trú của chị T, anh T.

Trong quá trình tố tụng, anh Nguyễn Hoài T được Tòa án tổng đạt văn bản tố tụng, triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Anh T cũng không có văn bản trình bày ý kiến trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị T.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm tại phiên tòa sơ thẩm như sau:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn không tham gia tố tụng tại Tòa án là tự từ bỏ quyền, nghĩa vụ tham gia tố tụng của mình.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Hoài T được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 và 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Hoài T.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Hoài T tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2010, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị

trần Chợ Lách, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre ngày 10-8-2010, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 60, quyển số 01, là hôn nhân hợp pháp.

[3] Về mâu thuẫn vợ chồng: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị T cho rằng trong quá trình chung sống, mâu thuẫn vợ chồng phát sinh do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng sống không quan T, chăm sóc nhau. Về phía anh Nguyễn Hoài T, quá trình tố tụng được Tòa án tổng đặt văn bản tố tụng, triệu tập hợp lệ để tham gia hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng anh T đều vắng mặt không có lý do. Việc anh T không tham tố tụng là tự từ bỏ quyền, nghĩa vụ chứng minh của mình. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào ý kiến trình bày của nguyên đơn, các chứng cứ do Tòa án thu thập có đủ căn cứ xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị T và anh T đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình, chị T yêu cầu được ly hôn với anh T, là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị T và anh T có 01 con chung tên Nguyễn Cao Hoàng Minh, sinh ngày 12-9-2013. Tại phiên tòa chị T khai hiện nay con chung đang chung sống với anh T. Do vậy, cần tiếp tục giao cháu Minh cho anh T tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp, chị T không phải cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận.

[7] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Căn cứ:**

- Các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Các Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84, 85 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

### **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị T như sau:
  - Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T được ly hôn với anh Nguyễn Hoài T.
  - Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Cao Hoàng Minh, sinh ngày 12-9-2013 cho anh Nguyễn Hoài T trực tiếp nuôi dưỡng, chị Nguyễn Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định của pháp luật. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người được trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0037933 ngày 12-5-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự ;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THA dân sự thị xã Tân Uyên;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Phạm Thị Hương Diệp**

